

60 NĂM LỚP 61

● Hoàng Châu SB60

Những năm ngoái viết về 60 năm của lớp 60 mà năm nay không viết về 60 năm lớp 61 thì thật thiếu sót bởi lẽ hai lớp kế gần nhau đã từng chia ngọt sẻ bùi khi được gửi ra Huế học niên khóa 67-68 và lên Đà Lạt học tiếp tại Collège d'Adran Đà Lạt. Nếu lớp 59 và 60 mở đầu chuyến 'du học' đầu tiên năm 66 với những kỷ niệm thân thương cùng với hai cha MEP: Pierre Larroque và René Gantier thì lớp 60 và 61 cũng có những kỷ ức vui buồn với cha Benoît Nguyễn Công Phú mặc dù ngài chỉ phụ trách hai lớp này được nửa năm: đầu niên khóa 67-68 đến mùa xuân 68. Niên khóa này cha Gantier về lại giáo phận, làm giáo sư tại Tiểu chủng viện Sao Biển và phụ trách Thanh sinh công. Hai lớp 60 và 61 do cha Phú đảm trách tại Huế, cha Larroque vẫn tiếp tục ở Huế dạy Physique-Chimie cho các lớp Seconde và Première tại Providence...

I/ GIAI ĐOẠN CHÚ NHỎ

Chú nhỏ gồm các chú lớp Septième và Huitième. Niên khóa này lớp Septième được làm anh (huynh trưởng) một năm tuổi; oai ra phết đấy chứ! Hi hữu đầu tiên trong ngày tựu trường gặp lại Nguyễn Quang Vinh, anh ta ngỡ ngàng trở mắt ngạc nhiên khi gặp lại anh chàng học cùng lớp Nhì tại trường Lasan năm ngoái. Không ngạc nhiên sao được vì làm sao anh ta biết được bản thân đã thi đậu vào TCV sau khi từ giã anh em học ở Lasan theo gia đình về lại nơi chôn nhau cắt rún và tiếp tục việc học chương trình lớp Nhì ở Hộ Diêm. Hai tên học rất giỏi ở Lasan, thay phiên đứng đầu lớp. Anh ta kể, “Sau khi ông đi, phần thưởng nhất lớp của ông tôi ẵm trọn: một chiếc vali và một cây đàn guitare.” Về sau, nghe anh ta kể có anh cùng lớp tên Hợp (Hoàng) cũng đi vào dòng Lasan. Anh này xuất tu, đi Hải quân và hiện đang định cư tại Canada thì phải? Hết lớp Nhì, thi đậu vào Chung Viện nên vào trước anh ta một năm. Lớp 61 có anh Nguyễn Văn Lành, cháu kêu Linh mục Cao Văn Luận bằng cậu ruột thường được mẹ đi xích lô từ Nha Trang qua Thanh Hải ghé thăm con. Tội nghiệp cho anh xích lô cố công lưng đưa bà ta đi, hơi vất vả vì body bà quá khổ... Anh em thường chọc chặc mẹ anh ta phải tốn ‘double tarif’! Simon Cường lúc đó nhỏ con, học giỏi nên năm sau nhảy lên lớp 60 học Sixième, được miễn học lớp Septième cùng với anh em lớp 61. Ngoài Simon Cường, Nguyễn Long Định cũng là một chủng sinh học xuất sắc. Hòn

Thiên Hộ Diêm niên khóa này góp mặt lần đầu với 3 tên: Nguyễn Văn Huòn, Nguyễn Quyến và Nguyễn Đức Trung, trong khi chính xứ Hộ Diêm chỉ có một là Nguyễn Thế Nhân, em của Nguyễn Đình Thục 57. Bên Kom Tum có hai anh dân tộc H' Lan và H' Lơ đồng hành cùng ba anh Đin, Kêu, Phor lớp 60 xuống Nha Trang học trong lớp 61 này. Cao Văn Hồng và Cao Văn Vân, hai anh em ruột ở Bắc Thành cùng vào chủng viện và học cùng lớp 61. Lớp còn tiếp nhận hai anh Trần Văn Đạt và Nguyễn Lợi lớp 60 xuống. Năm 63, lớp tiếp nhận Nguyễn Chí Linh và Đào Đức Kim từ lớp 62 nhảy lên. Nhưng sau một tháng, Đào Đức Kim trở về đơn vị cũ. Phùng Triệu có xoáy trầu trên mái tóc phía trước trán vừa mới qua đời ngày 21/2/2021. RIP nghe Triệu. Có Hoàng Thanh gốc Thọ Tràng, Mường Mán, bụng hơi to nên được anh em gọi là Thanh Bụng. Ngày đầu tiên, gặp nhau tại Bà Rịa, sau khi xưng danh, bản thân đã nhớ ra và gọi lại Nick name này. Nguyễn Minh Châu gốc Ba Làng Nha Trang thường được gọi là Châu Gấu vì có cái miệng giống như miệng gấu. Khi anh em Sài Gòn & Phụ Cận bắt đầu thành hình có ghé tân gia nhà anh ta ở Xóm Mướp, Bảo Định, Long Khánh. Nhiều lần gặp nhau trong những lần sinh hoạt vùng hay dịp đi Long Khánh, anh ta vẫn cười nói vui vẻ; nhưng tiếc thương vì vẫn số nên ra đi trước anh em. Nói đến việc ra đi trước, lại nhớ đến Trần Văn Bông, đứng đầu bảng chữ cái của lớp (Chef de quarante-deux soldats de la classe de Huitième à l'année 1961). Nhà

gia đình Bông ở Quận 8, Sài Gòn, khu Bình Trị Đông, là địa điểm anh em Sài Gòn & Phụ Cận thường chọn làm nơi gặp gỡ. Nó cũng là nơi mà Cụ Nguyễn Quang Vinh từ ngoại quốc trở về gặp gỡ anh em SGPC và cũng là nơi mà Đức cha Bart. Nguyễn Sơn Lâm và Đức Tổng Jos. Nguyễn Chí Linh thường ghé thăm vì cùng gốc Thanh Hóa và LM Trần Xuân Lai là bào huynh của anh ta. Nguyễn Văn Huồn dân Hòn Thiên bị một anh lớp 60 đá gãy giò trong một trận đấu bóng đá phải băng bột và về quê nghỉ bệnh. Anh ta và người cùng quê Nguyễn Đức Trung cũng đã ‘ra đi trước chúng ta’, chỉ còn Nguyễn Quyến đang ở ngoại quốc không có liên lạc gì. Nguyễn Văn Dương đang ở Úc Châu, mỗi khi về Việt Nam, đều nhắn anh em Sài Gòn & Phụ Cận đến gặp và ăn trưa với nhau. Vũ Thụy đang ở Thủ Đức là ông ‘cố ngôi’ vì có con làm nữ tu, cũng hay sinh hoạt cùng anh em. Riêng Phạm Văn Kết, chọn xứ dừa Bến Tre làm nơi dung thân; thời gian đầu thường xách theo can rượu nếp Bến Tre mỗi khi đi họp mặt, giờ tuổi già sức yếu, bị bệnh tiểu đường nên ít khi lên Sài Gòn. Rất nhớ đêm ‘Over night’ tại nhà anh để tiễn nhạc phụ anh, đi vô lãi đến nghĩa địa ở một mô đất của giáo xứ. Lần đầu tiên đi đám ma ở vùng sông nước, thấy thương cho những người dân ở đây. Phùng Kim Tiên, cháu của cha già Phùng Như, đang định cư tại Bình Dương, đơn cô lẻ bóng sau khi hiền thê từ bỏ cõi đời trở về với cát bụi đoàn tụ với ông bà. Cao Văn Hồng, anh của Cao Văn Vân, nghe Hoàng Thanh nói đã gặp và đến thăm nhà

ở Long An. Lớp có hai người tên Cường: một Simon Cường nhảy lên lớp 60 và một Phạm Đông Cường dân Vinh Tân đã về châu Chứa. Hai người tên Thái: một Lê Thái, em của Đức ông Lê Xuân Thượng(†) và anh Lê Văn Ngự 58, hiện đang sống tại Tấn Tài, Phan Rang, bị 'xi cà que' do chiến tranh, làm nghề xe ôm, nhưng bây giờ đành phải nằm nhà vì vết thương không còn chạy xe nữa. Cuộc sống gia đình khá vất vả. Một Trần Thái gốc Cây Vông, xuất tu đi Hải quân cùng khóa với Phan Văn Phước lớp 60.

II/ GIAI ĐOẠN CHỦ TRUNG

Giai đoạn này lớp 61 không có gì nổi bật. Simon Cường đặc cách lên Sixième, lớp đầu tiên của chú trung. Lớp cũng không giỏi về thể thao. Nhớ năm 64, cha Nguyễn Công Phú tổ chức thi đấu thể thao ba môn bóng rổ, bóng đá và bóng chuyền giữa các lớp trong các chi đoàn lớn, trung và nhỏ. Lớp 60 đang Quatrième, lớp cuối cùng của chi đoàn trung xin đăng ký thi đấu cùng các lớp thuộc chi đoàn lớn. Chỉ còn hai lớp lớp 61 và 62 thi đấu với nhau. Tất nhiên lớp 62 vô địch vì lớp có nhiều anh em rất giỏi thể thao như Đào Đức Kim, Trần Ngọc Ân, Nguyễn Văn Huân, v. v. Còn chi đoàn lớn, Lớp Seconde, lớp của anh Tý vô địch và lớp 60 Á quân về môn Bóng rổ. Để cân đối, chi đoàn lớn được xếp theo liên minh: lớp 58 và 59, một liên minh; lớp 57 và 60, một liên minh để đấu bóng đá và bóng chuyền. Cuối cùng, cũng lớp 58 quán quân và lớp 60 á quân. Trở lại lớp

61, thường thời gian chú trung là ba năm, nhưng vì năm 66, hai lớp 1959 và 1960 ra Huế học, lớp 1961 là lớp lớn nhất nên phải dọn sang lầu chú lớn ở và học ở đó một mình, hoàn toàn độc lập. Cũng năm 64, ban Giám đốc được giao cho các linh mục Việt đảm trách. Cha Lê Xuân Hoa phụ trách tập cho các chú đi diễn hành: vừa dậm chân, vừa đi vừa hát “Jeunesse, jeunesse, printemps de beauté”. Khi ngài hô nghiêm, các chú không thể nhin cười, ngài không nghiêm vì chân ngài cẳng giá không thể thẳng được. Và cũng năm này, có sự cố giữa thầy giám thị và một chú lớp lớn... Trong niên khóa này, số chúng sinh rời chủng viện, lớp nào cũng có khá nhiều... chẳng hạn như lớp 60 của chúng tôi chỉ còn vồn vẹn 10 người trên 33 lúc ban đầu. Cha Quản lý Nguyễn Công Phú cho thợ may từ Nha Trang qua đo may bộ âu phục trắng như là đồng phục cho các chú và thế là từ nay trở đi xin vĩnh biệt bộ áo dài đen quần dài trắng truyền thống. Các chú sẽ mặc bộ đồng phục này tham dự thánh lễ ngày Chủ Nhật và các ngày lễ lớn trong năm. Các chú được chụp hình từng lớp với quần tây, áo sơ mi trắng. Khi học hay đi *promenade* thì có thể mặc quần tây xanh, áo sơ mi trắng. Vậy là không còn bản đồ muối trên những chiếc áo dài đen nữa và cũng không cần phải cột hai tà áo dài lại để khỏi bị vương vীu trong giờ ra chơi (có chú làm biếng không muốn cởi bỏ chiếc áo dài, mồ hôi đọng lại đóng thành muối vì không giặt kịp).

III/ GIAI ĐOẠN CHÚ LỚN

Lớp 61 qua bên dãy nhà chú lớn chỉ một năm. Năm 67, lớp được gởi ra Huế học Seconde cùng với lớp Première (lớp 60) tại Trường Providence. Niên khóa này vì trường không đủ học sinh để mở lớp Terminale, nên lớp 59 phải lên Đà Lạt học tại Collège d'Adran do cha Trần Sơn Bích làm Bề Trên. Cha Benoît Nguyễn Công Phú thay thế cha René Gantier phụ trách hai lớp này. Có thể nói, trong giai đoạn này, hai lớp 60 và 61 có rất nhiều kỷ niệm vui buồn nhất. Lúc này, Đức cố hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận vừa mới nhậm chức Giám mục Nha Trang, thay thế Đức cha Marcelo Piquet nên rất quan tâm đến các chú. Anh em được phép tham gia hoạt động Hướng Đạo Việt Nam; cùng với anh em Hoan Thiện lập thành Tráng đoàn Hoan Thiện, sinh hoạt mỗi sáng Chủ nhật. Có phim nào hay chiếu ở rạp, cha Phú cho anh em đi xem rồi về trường hội thảo với nhau về chuyện phim hay các nhân vật trong phim. Ngài dẫn các chú đi trại qua đêm tại Dương Sơn, một xứ đạo nằm trên đường từ Huế đi Quảng Trị, lúc đó do cha Giáo làm quản xứ. Cha Giáo sau 75 làm quản xứ Vĩnh Linh tại Cam Ranh. Đi bãi biển Thuận An, nghỉ đêm tại nhà nghỉ của Đức cha Phanxicô Xaviê, đốt lửa trại nhảy hát với nhau. Hoặc đi tham quan Thành Nội, lăng tẩm các vị vua, Dòng Thiên An và Chùa Thiên Mục, v.v. Về phương tiện đi lại để sinh hoạt, xem phim, đi tham quan, anh em có thể vận dụng xe buýt theo số tuyến hay lên cầu Lò Rèn Phú

Cam thuê xe đạp rong chơi qua cầu Tràng Tiên, đi chợ Đông Ba, qua Đập Đá xuống Cồn Hến, Vĩ Dạ... Để cho các chú có bài hát sinh hoạt, cha Phú thường tập cho anh em những bài hát ngắn. Linh và Độ bắt chước giọng mũi của ngài rất giống làm cho anh em cười thoải mái khỏi nhớ nhà.



Vinh 61, Thái Lê 61, Châu 60, Diệp 61, Cường Simon 61

Mùa xuân 68, Tết Mậu Thân, Cha Phú và một số anh em ở Nha Trang và có điều kiện về quê ăn Tết. Chỉ còn mười anh em ở lại. Lớp 60 có Cường, Hoàng, Lùng, Sơn, Tôn, Thống. Lớp 61 có Độ, Lương, Phượng, Trí. Linh vào Đà Nẵng ăn Tết cùng cha bố. Bản thân cũng định về Đà Nẵng thăm và vui Tết cùng bà con, nhưng thấy anh em ở lại buồn nên quyết định cùng ăn Tết với anh em, rồi mừng 2 sẽ đi. Tuy nhiên, 'người tính không bằng trời tính', Độ

và Lương theo Thầy Hòa xuống xứ cha Bửu Đồng ăn Tết. Vậy là chỉ còn tám anh em ở lại trường. Sáng và chiều mừng 1, anh em đi xem phim ở các rạp, tối nghe tin ở các tỉnh phía Trung và Nam phần, xảy ra những vụ tấn công, ngạc nhiên thấy Huế im lặng không thấy động tĩnh gì. Vui xuân chút đỉnh rồi ai ai cũng về giường mình ngủ. Sáng mừng 2, gần 6g bầu trời vẫn còn lờ mờ trong hơi sương, lò dò từng bước xuống phòng ăn để dung sáng, gặp cụ sáu Nam và thầy Tài đang dán mắt vào cửa kính chơi băng reo 'Hận - Miên'. Các chú được phân tán mỏng đến phòng các giáo sư ở, chỉ tập trung sáng, trưa và tối để dùng bữa với các cha và các thầy. Rát quá phải chạy qua Dòng Chúa Cứu Thế lánh nạn. Trở về Providence khi tình hình hơi thông thoáng. Nhờ anh bạn Tây Jean Poilane liên hệ tàu Mỹ quá giang vào Đà Nẵng, trú tại Dòng Sacré-Cœur của các sœurs Phaolô và được các Sœurs lo máy bay quân sự trở về Nha Trang. Hú hồn sau một tháng trời bị kẹt trong hầm lửa đạn. Tháng 2, được tin dữ về Hồ Xuân Lương 61 và Nguyễn Văn Độ.

Tháng 3/68, hai lớp 60 và 61 được Đức cha gọi lên Đà Lạt học tiếp chương trình tại Adran, đoàn tụ với lớp 59 trú tại Viện Đại Học và được xe Renault của viện đưa đón về. Nguyễn Văn Độ chưa thể hội quân cùng lớp vì không thể về được. Hồ Xuân Lương được cho là đã qua bên kia thế giới. Niên khóa 68-69, lớp 59 già từ nếp sống tiểu chủng sinh, mặc áo dòng đi giúp xứ hoặc lên Giáo Hoàng học

viện học Triết. Lớp 60 và 61, vẫn trọ ở Lầu 6, viện đại học nhưng cha Bê trên Trần Sơn Bích được Cha J. B Hoàng Kim Đạt thay thế và cha Al. Nguyễn Thạch Ngọc làm quản lý. Chính trong niên khóa này, Chúng viện Chúa Chiên Lành tại Đà Lạt được thành hình và trong niên khóa này, Nguyễn Văn Độ đã về hội quân với lớp. Có hai kỷ niệm khó quên của lớp tại lầu 6 Viện đại học Đà Lạt. Cả hai đều liên quan đến việc tiểu tiện: Cú ‘tiểu’ hai năm của Lưu Hồng Điệp trong đêm giao thừa Tết Dương Lịch 1968-1969 và cú ‘phóng’ nhanh lữ theo lao của một nhân vật tước vào quần một nhân vật khác trong toilette vì gấp quá sợ vào trễ bữa cơm tối...

Năm 70-71, gặp lại lớp 61 và 59 tại Đại chủng viện Xuân Bích Huế. Lớp 59 có các anh Đình Vĩ Đại, Ngô Mạnh Điệp. Nguyễn Bá Đức, Hoàng Văn Khanh, Nguyễn Nhị, Mai Tính và Hoàng Trung. Lớp 61 có Nguyễn Văn Độ, Nguyễn Văn Lành, Trần Khánh Thành, Trần Minh Trí và Nguyễn Quang Vinh. Tháng 5/75, tại Đại chủng viện Sao Biển ở Thanh Hải, lớp 61 chỉ có Nguyễn Văn Độ, Nguyễn Văn Lành và Nguyễn Quang Vinh về học Thần. Và cuối cùng lớp được tiến chức hai linh mục là Trần Khánh Thành (†), Nguyễn Quang Vinh (đã hưu) và một Giám mục Nguyễn Chí Linh (Lớp 62 nhảy lên).

Kỷ niệm 60 năm lớp 61, chỉ viết được từng ấy thôi. Và để kết, xin được mượn hai câu thơ trong bài hát:

*“Hồng ân Thiên Chúa bao la,
Muôn đời con hát ngợi ca Danh Ngài.”*

Xin cảm tạ lòng thương yêu của Thiên Chúa qua sự bầu cử của Mẹ Sao Biển chúng ta.Ω

60 NĂM KỶ NIỆM

*Sáu mươi năm chẵn thật qua mau,
Nghĩ lại đời ta như bóng câu;*

*Cảnh cũ còn đây, nhà còn đó:
Biển xanh vẫn vậy, bạn ở đâu?*

*Bao năm thương nhớ: hàng dương liễu,
Ngày tháng mộng mơ: sóng bạc đầu;*

*Biết đến bao giờ ta lại được:
Vang ca câu hát Mẹ nhiệm mầu!*

*Kỷ niệm 60 năm ngày nhập học
(24/7/1961)*

● LM. P. Nguyễn Quang Vinh